

Số: 01 /QCPHCT

Đức Chính, ngày 28 tháng 02 năm 2022

## QUY CHẾ

Phối hợp công tác giữa Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân,  
Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã nhiệm kỳ 2021-2026

---

### Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Căn cứ để xây dựng quy chế

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019.
- Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015;
- Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND các cấp;
- Nghị quyết liên tịch số 403/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCT UBTWMTTQ Việt Nam ngày 15/6/2017 giữa Ủy ban Thường vụ Quốc hội - Chính phủ - Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quy định chi tiết các hình thức giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam;
- Quy chế số 01/QCPH ngày 28/12/2021 của Đoàn đại biểu Quốc hội - HĐND - UBND - Ủy ban MTTQ tỉnh về phối hợp công tác giữa Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026;
- Quy chế số 01/QCPH ngày 05/01/2022 của HĐND - UBND - Ủy ban MTTQ huyện về phối hợp công tác giữa Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQ huyện nhiệm kỳ 2021-2026;

#### Điều 2. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định cụ thể nội dung, phương thức phối hợp công tác giữa Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã để thực hiện quyền và trách nhiệm của mỗi cơ quan trong việc tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền nhân dân.

#### Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

Việc phối hợp giữa các cơ quan phải tuân thủ các quy định của pháp luật, tôn trọng và tạo điều kiện thuận lợi để mỗi cơ quan hoạt động hiệu quả.

Mọi hoạt động phối hợp trong quy chế đặt dưới sự lãnh đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy và sự chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan cấp trên.

## **Chương II**

### **NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC PHỐI HỢP**

#### **Điều 4. Việc tập hợp khối đại đoàn kết toàn dân**

1. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã tham gia với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã xây dựng kế hoạch, chương trình, hình thức tập hợp các tầng lớp nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước, đoàn kết người Đức Chính ở trong nước và nước ngoài nhằm động viên mọi nguồn lực để xây dựng, bảo vệ quê hương, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

2. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tham gia với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã để tập hợp, phát huy vai trò của các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, các tầng lớp xã hội, các dân tộc, các tôn giáo trong vận động nhân dân thực hiện nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng và đối ngoại của Nhà nước.

#### **Điều 5. Về tuyên truyền, vận động, tổ chức để nhân dân tham gia phong trào thi đua yêu nước và các cuộc vận động**

1. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận xây dựng chương trình tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tổ chức các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, vận động nhân dân đoàn kết giúp đỡ nhau phát triển kinh tế, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, giải quyết các vấn đề xã hội, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

2. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã tham gia ý kiến với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận về mục tiêu, nội dung các cuộc vận động, phối hợp và tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên tổ chức triển khai các cuộc vận động đạt kết quả cao.

Trong trường hợp Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã tổ chức, chỉ đạo các phong trào nhân dân thì Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức thành viên của Mặt trận có liên quan cử đại diện tham gia Ban chỉ đạo.

3. Các cuộc vận động nhân dân tham gia xây dựng Quỹ "Vi người nghèo", các Quỹ nhân đạo, từ thiện của các tổ chức trên địa bàn xã giao cho Ban Thường

trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã chủ trì, điều phối, thống nhất; báo cáo xin ý kiến của Thường trực Đảng ủy trước khi tổ chức thực hiện. Mỗi năm không quá hai lần vận động toàn thể nhân dân tham gia xây dựng các quỹ, trừ trường hợp thảm họa, thiên tai, dịch bệnh đột xuất.

### **Điều 6. Về công tác bầu cử**

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, Nghị quyết liên tịch giữa Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng các văn bản pháp luật khác có liên quan đến công tác bầu cử, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã đảm bảo các điều kiện cần thiết để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã thực hiện quyền và trách nhiệm của mình trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp đồng thời có trách nhiệm phối hợp hoạt động với Ủy ban MTTQ xã trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được pháp luật quy định.

### **Điều 7. Về tổ chức hoạt động tiếp xúc cử tri**

1. Thường trực Hội đồng nhân dân xã chủ trì phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã xây dựng kế hoạch tiếp xúc cử tri cho đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, đại biểu Hội đồng nhân dân xã hàng năm theo quy định, bảo đảm đa dạng các hình thức tiếp xúc được với nhiều tầng lớp nhân dân, tiếp nhận được nhiều thông tin.

2. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân thực hiện kế hoạch tiếp xúc cử tri, phối hợp trong việc tổng hợp và phản ánh ý kiến cử tri đến các cơ quan liên quan, Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã chủ trì các hội nghị tiếp xúc cử tri với Tổ đại biểu HĐND huyện tại đơn vị mà Tổ đại biểu HĐND huyện trúng cử và đại biểu HĐND xã.

3. Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo việc bố trí địa điểm, chuẩn bị các điều kiện cần thiết và đảm bảo an ninh trật tự để tổ chức tiếp xúc cử tri; cử đại diện dự các cuộc tiếp xúc cử tri để tiếp thu ý kiến, trả lời, giải trình những ý kiến của cử tri thuộc trách nhiệm của mình.

4. Ngoài việc tiếp xúc cử tri theo kỳ họp Hội đồng nhân dân xã, đại biểu Hội đồng nhân dân xã tiếp xúc cử tri theo chuyên đề, tiếp xúc cử tri nơi cư trú, nơi làm việc của đại biểu; trực tiếp gặp gỡ cử tri để tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của cử tri và các vấn đề mà đại biểu quan tâm; chuyển những kiến nghị của cử tri đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

5. Trong nhiệm kỳ hoạt động, nếu thấy cần thiết để nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc tiếp xúc cử tri, việc tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và hoạt

động chất vấn tại các kỳ họp HĐND xã, Thường trực HĐND xã chủ trì phối hợp với các cơ quan trao đổi và thống nhất biện pháp thực hiện.

6. Trong điều kiện do ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức tiếp xúc cử tri thì Thường trực HĐND xã có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn Ban Thường trực Ủy ban MTTQ xã phối hợp với Thường trực HĐND, UBND, các tổ chức thành viên của Mặt trận tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân địa phương báo cáo với Thường trực HĐND xã và trình kỳ họp HĐND xã.

### **Điều 8. Về tham gia các kỳ họp Hội đồng nhân dân xã**

1. Trước mỗi kỳ họp Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân xã tổ chức hội nghị liên tịch với lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã, mời Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã tham dự để thống nhất chương trình, nội dung, thời gian của kỳ họp, thời gian thực hiện kế hoạch tiếp xúc cử tri để Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã phối hợp thực hiện.

2. Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm chuẩn bị các báo cáo, tờ trình đầy đủ theo nội dung thống nhất tại kỳ họp liên tịch theo đúng thời gian quy định. Các tài liệu chính của kỳ họp phải được chuyển đến đại biểu đúng thời gian quy định. Trên cơ sở xem xét dự thảo văn bản cũng như dự thảo quy hoạch, kế hoạch, chương trình dự án, đề án của cơ quan nhà nước có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, hội viên, đoàn viên của các tổ chức thành viên, quyền và trách nhiệm của MTTQ Việt Nam đề nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã tổ chức phản biện để làm căn cứ trình tại kỳ họp.

3. Tại các kỳ họp thường kỳ của Hội đồng nhân dân xã, lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã được mời dự và thông báo kết quả (bằng văn bản) về hoạt động Mặt trận Tổ quốc tham gia xây dựng chính quyền; tổng hợp và phản ánh tình hình nhân dân.

4. Khi có đề nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã yêu cầu xem xét, bãi nhiệm đối với đại biểu Hội đồng nhân dân xã không còn tín nhiệm với cử tri, Thường trực Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định việc đưa ra kỳ họp Hội đồng nhân dân xã để xem xét bãi nhiệm đại biểu đó.

### **Điều 9. Về việc tham gia xây dựng văn bản pháp luật của Quốc hội và văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân**

1. Đối với các dự án luật do Quốc hội yêu cầu tham gia ý kiến:

Đối với những dự án luật, pháp lệnh có liên quan đến quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân, đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, tổ chức bộ máy nhà nước; các dự thảo nghị quyết, nghị định của Chính phủ, quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, quyết định, chỉ thị, thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ

quan thuộc Chính phủ có liên quan đến quyền và trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, chế độ, chính sách của cán bộ Mặt trận, hoặc các văn bản pháp luật khác khi Quốc hội yêu cầu thì cơ quan nhận được dự án Luật có trách nhiệm gửi đến các cơ quan còn lại quy định tại điều 2 của Quy chế này để tham gia ý kiến hoặc mời dự hội nghị tham gia ý kiến.

2. Đối với văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã ban hành:

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã được tham gia vào việc dự kiến chương trình xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân xã.

Những dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp nhân dân thì cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm gửi dự thảo và phối hợp, tạo điều kiện tốt nhất để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức thành viên Mặt trận Tổ quốc cùng cấp tổ chức phản biện xã hội theo yêu cầu.

## **Điều 10. Về phối hợp trong hoạt động giám sát**

### **1. Giám sát do Mặt trận Tổ quốc chủ trì**

a. Hàng năm, Mặt trận Tổ quốc xã chủ trì phối hợp với các đoàn thể chính trị- xã hội xã để xây dựng chương trình giám sát. Chương trình giám sát được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã báo cáo Thường vụ Đảng ủy và thông báo cho Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã trước khi triển khai.

Khi cần thiết Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội xã có thể điều chỉnh bổ sung về nội dung, lĩnh vực, địa bàn và thời gian thực hiện cho phù hợp với yêu cầu, tình hình thực tế hoặc có vấn đề phát sinh đột xuất nhưng được thống nhất của Thường vụ Đảng ủy thì tổ chức giám sát ngoài kế hoạch, nhưng phải báo cáo Thường vụ Đảng ủy và thông báo với Thường trực Hội đồng nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã trước 30 ngày tính đến ngày bắt đầu thực hiện giám sát. Kế hoạch giám sát được gửi đến đơn vị được giám sát trước ít nhất 15 ngày, tính đến ngày bắt đầu thực hiện giám sát.

b. Thường trực Hội đồng nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị được giám sát phối hợp để thực hiện kế hoạch giám sát; tạo điều kiện để đoàn giám sát thực hiện khảo sát, tìm hiểu thực tế (khi có yêu cầu). Phân công người tham gia đoàn giám sát, hoặc tham dự các buổi làm việc với Đoàn giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã (khi được mời).

c. Thường trực Hội đồng nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã phối hợp trong việc xây dựng và triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã. Xem xét, trả lời kiến nghị từ kết quả giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội xã theo quy định của pháp luật.

Bảo đảm kinh phí hoạt động giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã do ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định.

Định kỳ sáu tháng, một năm Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã báo cáo Thường vụ Đảng ủy và thông báo với Thường trực Hội đồng nhân dân xã, lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã bằng văn bản về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch giám sát để các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, tổ chức liên quan tiếp thu và giải quyết các kiến nghị giám sát.

## **2. Giám sát của Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân xã.**

a. Mời đại diện Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã tham gia xây dựng kế hoạch giám sát và tham gia hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân xã.

b. Cung cấp thông tin có liên quan đến công tác giám sát của Hội đồng nhân dân cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã;

c. Tạo điều kiện để đại diện Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc đưa kiến nghị liên quan đến nội dung giám sát.

d. Tiếp nhận những thông tin có liên quan đến hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân do Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cung cấp.

e. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã khi thực hiện nhiệm vụ giám sát, kiểm tra, thanh tra ở cơ sở có trách nhiệm nghiên cứu, xem xét, tiếp thu kiến nghị của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng và ý kiến của các tầng lớp nhân dân phản ánh thông qua Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã.

### **Điều 11. Về hoạt động phản biện xã hội**

1. Hàng năm, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã căn cứ vào chương trình xây dựng nghị quyết, kế hoạch ban hành văn bản quy phạm pháp luật để thông báo cho Mặt trận tổ quốc xã những dự thảo văn bản cần phản biện.

Căn cứ vào yêu cầu phản biện của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức Hội nghị phản biện, xác định những nội dung cần tổ chức phản biện đảm bảo kế hoạch đề ra.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã căn cứ chương trình, xây dựng kế hoạch phản biện đối với từng dự thảo văn bản. Ngoài kế hoạch đã xây dựng, khi có yêu cầu của các cơ quan có liên quan, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội có thể tổ chức phản biện đột xuất.

3. Khi đơn vị chủ trì phản biện và cơ quan yêu cầu phản biện không thống nhất được việc tiếp thu ý kiến mà một trong hai bên thấy cần thiết thì kiến nghị tổ

chức đối thoại để hai bên trao đổi thống nhất việc tiếp thu hay không tiếp thu ý kiến phản biện. Đơn vị chủ trì phản biện có trách nhiệm tổ chức đối thoại ngay sau khi hội nghị phản biện (chậm nhất sau 03 ngày làm việc).

#### 4. Thời điểm thực hiện phản biện:

- Đối với dự thảo nghị quyết Hội đồng nhân dân xã: Thực hiện phản biện trước khi dự thảo được gửi các đại biểu dự kỳ họp Hội đồng nhân dân xã. Khi cần có thể thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân xã gửi bản tổng hợp ý kiến phản biện để đại biểu Hội đồng nhân dân xã tham khảo khi quyết định thông qua nghị quyết.

- Đối với các dự thảo văn bản khác: Thực hiện phản biện trước khi trình hội nghị của cấp có thẩm quyền ban hành văn bản.

#### 5. Trách nhiệm của cơ quan yêu cầu phản biện:

##### a. Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản

- Có trách nhiệm gửi dự thảo văn bản đề nghị phản biện và các văn bản có liên quan đến cơ quan chủ trì phản biện trước ít nhất 20 ngày tính đến ngày cơ quan soạn thảo trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản.

- Cử đại diện lãnh đạo, người có trách nhiệm đến dự hội nghị để giải trình, tiếp thu ý kiến phản biện.

- Trả lời bằng văn bản với chủ thể phản biện về việc tiếp thu ý kiến phản biện. Báo cáo đầy đủ ý kiến phản biện với cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản để xem xét quyết định việc tiếp thu, điều chỉnh dự thảo văn bản.

##### b. Cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản:

- Phối hợp trong việc xây dựng và triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã. Xem xét, trả lời kiến nghị từ kết quả phản biện của Mặt trận Tổ quốc các tổ chức chính trị - xã hội theo quy định của pháp luật. Bảo đảm kinh phí hoạt động giám sát và phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã do ngân sách đảm bảo theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo cơ quan soạn thảo thực hiện kế hoạch phản biện.

- Nghiên cứu, tiếp thu ý kiến phản biện do chủ thể phản biện gửi đến.

- Cử người có trách nhiệm tham gia đối thoại với chủ thể phản biện khi có hội nghị đối thoại để thống nhất việc tiếp thu ý kiến phản biện.

### **Điều 12. Việc trả lời ý kiến cử tri và kiến nghị của Mặt trận Tổ quốc**

1. Tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân xã, các phiên họp Ủy ban nhân dân xã có đại diện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp, các tổ chức chính trị - xã hội là thành viên của Mặt trận tham dự và trực tiếp nêu kiến nghị thì Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm trả lời ngay tại kỳ họp, phiên họp; trong trường

hợp cần nghiên cứu thêm thì trả lời bằng văn bản trong thời hạn chậm nhất không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được kiến nghị hoặc trả lời tại kỳ họp, phiên họp tiếp theo.

2. Trong trường hợp cơ quan nhà nước nhận được kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên của Mặt trận không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, thì cơ quan đó có trách nhiệm trả lời trong thời hạn chậm nhất không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được kiến nghị.

3. Trong trường hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, tổ chức thành viên của Mặt trận chưa tán thành với việc trả lời, thì các bên phối hợp thảo luận để thống nhất phương án giải quyết. Nếu không thống nhất được thì báo cáo lên cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp trên. Cơ quan nhà nước cấp trên xem xét, giải quyết trong thời hạn theo quy định của pháp luật.

4. Kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri của cơ quan nhà nước được gửi đến Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã để thông tin đến cử tri.

### **Điều 13. Chế độ hội họp và trao đổi thông tin**

1. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã tổ chức hội nghị liên tịch định kỳ hàng năm (*theo hình thức luân phiên*) để đánh giá kết quả thực hiện quy chế phối hợp và thảo luận chỉnh sửa, bổ sung quy chế (nếu thấy cần). Tổ chức hội nghị bất thường khi có yêu cầu của một trong các bên để trao đổi về những vấn đề liên quan cần giải quyết. Nội dung, chương trình, thời gian do các bên thoả thuận và thực hiện theo Quy chế phối hợp này.

2. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã cử đại diện tham dự các hội nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã khi được mời tham dự. Tại các hội nghị thường kỳ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, đại diện Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã dự và thông báo tình hình kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, những vấn đề khác có liên quan ở địa phương (gửi văn bản trước 5 ngày) và tiếp thu ý kiến, kiến nghị của Mặt trận Tổ quốc để xem xét, giải quyết.

3. Các kỳ họp Hội đồng nhân dân xã, các phiên họp thường kỳ của Ủy ban nhân dân xã, đại diện Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã được mời dự và tham gia ý kiến khi thấy cần thiết.

4. Các cơ quan phối hợp thực hiện quy chế có trách nhiệm gửi các báo cáo công tác tháng, quý, năm của mình cho các cơ quan phối hợp biết về kết quả công tác của đơn vị mình để thông tin đến cử tri những điều cần thiết.

### **Điều 14. Về hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện Pháp lệnh dân chủ và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng tại cơ sở**

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã phối hợp với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Pháp lệnh Pháp lệnh số

34/2007/PL-UBTVQH11 về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; việc xây dựng và thực hiện quy ước, hương ước thôn, khu dân cư; việc tổ chức hoạt động hoà giải ở cơ sở.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã hướng dẫn, phối hợp chỉ đạo kiện toàn Ban thanh tra nhân dân và Ban giám sát đầu tư cộng đồng của xã. Ủy ban nhân dân xã tạo điều kiện để Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng ở cơ sở hoạt động và tham gia giám sát đạt hiệu quả thiết thực.

3. Ủy ban MTTQ xã, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia xây dựng Đảng theo Quyết định 217 của Bộ Chính trị về việc thực hiện quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; Quyết định 218 của Bộ Chính trị quy định về Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

### **Điều 15. Về hoạt động đối ngoại nhân dân**

1. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm tham gia xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động đối ngoại nhân dân của Mặt trận Tổ quốc và tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc triển khai có hiệu quả.

2. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm phối hợp khi được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận đề nghị tham gia triển khai, thực hiện chương trình, kế hoạch hoạt động đối ngoại nhân dân.

3. Khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã tiến hành hoạt động đối ngoại liên quan đến hoạt động đối ngoại nhân dân của Mặt trận Tổ quốc thì mời đại diện của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã tham gia.

Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận có trách nhiệm phối hợp hoạt động đối ngoại nhân dân và đối ngoại nhà nước nhằm thực hiện và mở rộng hoạt động đối ngoại trong khu vực và trên thế giới theo đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước.

## **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 16. Trách nhiệm của các cơ quan phối hợp**

Thường trực Hội đồng nhân dân, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.

Phân công Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã là cơ quan thường trực, có trách nhiệm: chủ trì việc theo dõi, đôn đốc các cơ quan thực hiện quy chế; hàng năm phối hợp tổ chức hội nghị liên tịch để đánh giá kết quả thực hiện quy chế và đề xuất việc sửa đổi, bổ sung quy chế khi có đề nghị của một trong các cơ quan tham gia quy chế.

Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã tham gia hoạt động phối hợp trong quy chế này, cử đại diện cùng Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã phối hợp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy chế.

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã cùng Thường trực Hội đồng nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã phối hợp xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế phối hợp.

#### **Điều 17: Hiệu lực thi hành**

Quy chế này được thông qua tại Hội nghị liên tịch ngày 28 tháng 02 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày ký.

Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vướng mắc hoặc có nội dung cần sửa đổi, bổ sung thì Thường trực Hội đồng nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã thống nhất, sửa đổi bổ sung cho phù hợp./.

**ĐẠI DIỆN HỘI ĐỒNG  
NHÂN DÂN XÃ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Hà**

**ĐẠI DIỆN ỦY BAN  
NHÂN DÂN XÃ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Tường**

**ĐẠI DIỆN ỦY BAN  
MTTQ XÃ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Kinh**

#### **Nơi nhận:**

- BTT Ủy ban MTTQ huyện;
- TV Đảng ủy (để báo cáo);
- TT HĐND, LĐ UBND, BTT UB MTTQ xã;
- VP HĐND - UBND xã, các ban của HĐND xã;
- Lưu: VP.